

NHÀ VĂN TÔ NGỌC

“TÔI ĐÃ KHÓC”

Dư Thị Diễm Buồn

Thời tiết vào buổi giao mùa ở cuối hè chớm sang thu, có mặt trời ửng một vàng hồng sáng cả vùng rộng lớn ở phương đông. Lá của hàng cây hai bên đường đã ngả màu xanh sậm, thỉnh thoảng có chiếc lá úa rơi nhanh vì cơn gió mát hiu hiu không ảnh hưởng chi lá lớn hay nhỏ. Những vầng mây trắng đục in trên nền trời xanh lơ tha thướt, chậm chạp lừ đừ di chuyển về nơi vô định. Bầy chim bay lượn nhịp nhàng, con trước con sau chí chóc đáp xuống tìm mồi, nơi bãi đất trống chưa cất nhà bên kia đường.

Sáng sớm hôm nay chúng tôi đã rời nhà, vì làng Yuba City đến nhà anh chị Tô Ngọc phải mất 1/giờ lái xe. Đó là vùng đông người Á Châu cư ngụ, nhất là người Việt ở Sacramento. Nơi đây tuy thành phố lớn, là Thủ Phủ của tiểu bang California ở miền Nam nước Mỹ, có đất rộng, nhưng người ít nên nếp sống không rộn ràng, ồn ào như các thành phố ở tiểu bang khác so với Texas, New York, hay Washington... Về mùa đông không lạnh tái tê như Chicago, và mùa hè không nắng cháy như Arizona. Mùa thu thì thời tiết mát mẻ, thỉnh thoảng có những đám mưa thu tí tách rả rời dai dẳng... nhưng thanh tịnh và êm ả vô cùng. Còn mùa xuân thì khỏi phải nói, trời cao xanh ngát, không gian trong vắt và thắm tươi với trăm hoa đua nở muôn hồng ngàn tía tạo cho Sacramento vẻ đẹp thiên nhiên rực rỡ êm đềm.

Nhà anh chị Tô Ngọc tọa lạc trên vuông đất rộng nối liền ranh đất hàng xóm có hàng rào cây dựng cao. Cái nhà sau (phatio) có mái che phần đất nối dài từ cửa nhà sau ra ngoài chừng 5 thước, lợp “tông” nhựa, không vách chỉ là những tấm chắn ruồi muỗi bằng ni-lông trong suốt. Nên ở bên trong chúng ta có thể thấy ra hồ sen bán nguyệt tượng Phật Quan Âm trợ gan cùng tuế nguyệt sừng sững dưới trời như mỉm nụ cười an nhiên tự tại ở bầu trời tự do, no ấm, hùng mạnh của nước Mỹ vĩ đại nhất nhì thế giới này. Đôi mắt của Phật bà hiền dịu, từ bi, tha thứ, bao dung... như nhìn thấu tâm tư của những ai đang chiêm ngưỡng Phật bà.

Giữa buổi sáng có ánh bình minh như trái lựu, gió hiu hiu man mác thấm đậm hương cỏ cây quanh nhà đưa vào... khiến chủ nhà lẫn khách cảm thấy tâm hồn khoan khoái dễ chịu lắm. Trên chiếc bàn gỗ dài có khăn trải bàn màu xanh lam điểm lác đác những đóa hồng nhỏ cỡ đầu ngón tay trông thật trang nhã và mát mắt. Chúng tôi ăn sáng với nhiều món: Như là hột gà ốp-la, ăn với bánh mì (làm theo phương thức Sài Gòn xưa). Bánh mì nướng vàng trên mặt có trải lớp thịt cua dầy trộn với mayonnaise... dòn khừu khừu.

Một đĩa bàn hình Oval tráng men trắng in lá xanh và cảnh màu nâu nhạt, vun cao những chiếc bánh ngọt màu kem, màu nâu sậm của chocolate, màu vàng nghệ của trái hồng đào... gần bên cùng còn có đĩa trái cây tươi ngon hơn hớn... Hương trà Quan Âm Kỳ Chưởng bát ngát tỏa bay từ chiếc tách ngời sáng có in hình bát Tiên của phu quân tôi, không làm sao phá tan mùi cà-phê phim đang nhỏ từng giọt, từng giọt đen nhánh trong ly thủy tinh trắng ngần của vợ chồng gia chủ và tôi. Hương vị của nước uống thơm tho ngọt ngào vẫn về như khuyến dụ gợi vị giác của mọi người ngồi quanh bàn.

Trong bữa ăn sáng ấm nồng tình đồng hương, chúng tôi có dịp kể cho nhau nghe những chuyện xưa và nay, những kỷ niệm riêng tư lúc còn son trẻ ở quê nhà. Chị Hồng lấy 2 tập hình dày khi còn ở tuổi thanh xuân, và gia đình ở hải ngoại (Đức) của chị còn lưu giữ đến nay, cho chúng tôi xem.

Thấy mấy tấm ảnh ngả vàng theo năm tháng, có hình trong ngày đám cưới chị Lệ Hồng nào là hai họ, phụ dâu, phụ rể. Chỉ tấm hình thanh niên đứng kế chú rể có mái tóc dài hơn bình thường, bông bênh, dáng dấp cao ráo rất nhìn vào, rất nghệ sĩ, chị Lệ Hồng chợt hỏi tôi:

- Chị biết người làm phụ rể này là ai không?

Tôi mỉm cười nhìn hình, lí lắc nhái giọng Huế:

- Làm “răng” mà tui biết được hè?

- Chị hãy nhìn kỹ đi... anh Tô Ngọc đó.

Tôi mở to mắt sáng ngời, cười lớn:

- Mèn ơi, vậy sao, thuở thanh xuân anh Tô Ngọc quả đẹp trai quá! Có mái tóc bông giống như ca sĩ John Lennon trong ban nhạc trẻ The Beatles... nổi tiếng thời bấy giờ, mà tôi ngưỡng mộ.

Nghe khen chồng, chị Lệ Hồng nét mặt thêm tươi vui, đôi mắt nhìn trời bao la bát ngát in từng cụm mây mỏng nhẹ bay theo hướng gió, như cố ôn lại những kỷ niệm thời xa xưa nhiều mộng đẹp. Vui giọng chị bảo:

- Chúng tôi thuở còn son trẻ quen biết nhau. Ông Tô Ngọc có tâm hồn “lơ thơ thơ liễu buông manh” và phóng khoáng của một nghệ sĩ, chị cũng biết nghệ sĩ thì có ông bà nào giàu đâu, trừ minh tinh hay những ca sĩ nổi tiếng. Ảnh lại là con một nên luôn được gia đình chu cấp thêm trong việc chi tiêu. Sau này ông già qua đời anh được tình thương của mẹ nhiều hơn. Còn tôi vừa học xong thì ba sắp nhỏ cây mai mới cưới hỏi, khi ông Tô Ngọc biết được dù cho nuôi tiếc, nhưng cũng đã quá muộn rồi.

Anh Tô Ngọc và phu quân tôi, lật xem những tấm ảnh xưa... Tôi thì yên lặng lắng tai nghe và trào lòng theo từng mẩu chuyện vui buồn chị kể.

Uống ngụm cà-phê thâm giọng, lúc bấy giờ tôi mới biết rõ là ở cố hương chị Lệ Hồng có gia đình phú tử đề huề, và sau Tháng Tư Đen, năm 1975 gia đình vượt biên qua Đức. Mấy mươi năm lập nghiệp ở xứ người, con cái đỗ đạt thành nhân, vợ chồng làm ăn phát đạt... Nhưng chẳng may chồng chị Lệ Hồng bị bạo bệnh qua đời.

Cơ duyên nào cho chị Lê Hồng và anh Tô Ngọc gặp lại nhau? Không biết có phải chăng là cái số hay là do Thượng Đế đã an bài mà đến “bảy bó” (70 tuổi) nhà văn Tô Ngọc của chúng ta từ nước Mỹ khăn gói qua cưới chị Lê Hồng ở phương trời Đức Quốc xa diệu vợi, xa hơn nửa vòng trái đất... để “đưa nàng về dinh” (Sacramento).

Bỗng anh Tô Ngọc quay sang tôi, bảo:

- Xin lỗi nghe, cơ duyên nào mà chị trở thành người viết? Bởi theo tôi biết ít có người phụ nữ miền Nam vừa làm thơ vừa viết văn như chị. Dư Thị Diễm Buồn, có phải là tên thật của chị, và sách có tiêu thụ được nhiều không chị?

Bất ngờ nghe anh hỏi, tôi hơi khựng rồi mỉm cười, nhẹ giọng:

- “Anh chị biết không, nếu ba tôi còn sống, mà biết DTDB tôi đặt bút danh của tui thì ông sẽ nện cho què giò! Thưa anh cũng biết “văn chương hạ giới rẻ như bèo” mà, tôi viết là theo sở thích và đam mê cá nhân thôi, cũng tiêu thụ lai rai... chớ chưa có khả năng viết để kiếm sống anh ơi. Tôi ham đọc sách, ham viết từ thuở còn nhỏ, có lẽ do sự tiêm nhiễm và nghề nghiệp của ba tôi. Nhớ khi xưa, trong trường ba tôi là một thầy giáo nổi tiếng nghiêm nghị và khó khăn với lũ học trò trong thôn làng sần dã. Nơi có những đứa trẻ tâm hồn thơ ngây như giấy trắng học trò, chưa nhuốm chút bụi của thị thành bon chen chớ đừng nói chị đến cát bụi của cuộc đời. Ở cái thuở mà miền Nam từ ấp xã, cho đến quận, và thành thị dân chúng lương thiện “ăn chắc mặc dày”, người nào việc đó, không bon chen, gian manh, xảo trá... Ít khi nghe giật đồ, nghe trộm cướp nào bự sự.

Lúc sanh thời bà nội hay kể về ba tôi là một thanh niên được cảm tình nhiều người trong thôn xóm, và những làng lân cận, nhứt là nữ phái ở lứa tuổi ba tôi. Bởi ông thích đọc sách, nghe nhạc, xem phim, tâm hồn lại phóng khoáng, ngoại hình điển trai khôi vĩ và các bộ môn cầm, kỳ, thi họa... gần như môn nào ông cũng biết... Vì có những đặc điểm trội hơn những thanh niên trang lứa, và nhứt là có cái mác du học ở Pháp, mặc dù chưa đỗ đạt đến đâu, khi lớn lên mới biết ba tôi là một người đàn ông “mỗi bên mỗi tình”!

Trong năm đứa con gái của ông, ngoại hình và tánh tình tôi giống ba, nhiều nhất là thích đọc sách và hơn ba một chút là thích viết ngay từ còn Tiểu học, khi biết đọc biết viết và biết tìm tòi nghĩ suy. Tủ sách gia đình có nhiều sách báo Việt ngữ, sách dịch từ Pháp ngữ, Hoa ngữ... Đủ loại như là:

Đông Châu Liệt Quốc, Tây Du Ký, Thủy Hử, Anh Hùng Lương Sơn Bạc... cho đến tiểu thuyết tình cảm... Đó là những món quà tinh thần, mà các chú tôi ở tỉnh thành luôn tìm tòi mua về cho anh mình. Nhứt là gần Tết có đủ các loại tạp chí, báo xuân... ba tôi là người quý sách báo, nên có những tờ báo nhật trình từ năm, mười năm trước vẫn còn giữ.

Ấy vậy mà ông già tôi cấm năm đứa con gái mình đọc sách kể cả báo chí. Mặc dù chị Hai tôi đậu bằng “Thành Chung” mới gả chồng, chị Ba ra trường Sư phạm (dạy Tiểu học) nổi nghiệp ba, vẫn không dám mở tủ sách cửa đóng then

gài của ba để đọc! Chỉ riêng “mình ên” bôn cô nương là tôi đây không nghe lời ba má biết bao lần đã dặn dò chung cho chị em tôi: “... Con gái ngoài học hành thì phải học thêu thùa may vá, nấu ăn, làm bánh... để sau này về làm dâu, làm vợ người ta... Các con đừng có đua đòi học hư đọc sách báo, đọc tiểu thuyết, viết văn, ca hát... thì không nên đó”.

Anh chị thấy đó ông già tôi thật cô lỗ sĩ, nhưng tôi có nghe lời đâu, cứ mỗi lần ba tôi đi hội họp xa nhà, hoặc đi thăm mấy chú năm bảy bữa thì tôi tha hồ lén mở tủ sách của ba tôi ra đọc, đọc mê man tàn tịch, đọc quên ăn quên ngủ. Nơi kẹt bồ lúa ở nhà sau là nơi kín đáo ít người tới lui, chỉ có tôi và con mèo tam thể (có 3 sắc lông: vàng, đen, trắng) mắt lim dim, nằm kê bên thờ khò khè, như để cùng tôi luyện chương “đăng vân giá võ” bay lượn trên không, lặn dưới nước... của tác giả Kim Dung. Thương vay khóc mượn những truyện: Tình Buồn, Dòng Sông Ly Biệt, Hải Âu Phi Xứ... của bà sấm Quỳnh Dao do Liêu Quốc Nhĩ dịch mới hấp dẫn... Bên Dòng Sông Trẹm, Em vẫn chờ đợi Anh... của Dương Hà cùng nhiều tác giả khác thời bấy giờ. Tôi thích đọc của Hồ Biểu Chánh... và rất nhiều tác giả khác, có những truyện kỳ dị của Tô Ngọc nữa...”

Anh Tô Ngọc nghe gật gù vui tươi. Cười nhẹ tôi tiếp:

“- Thưa anh, còn báo xuân thì khỏi chê, tôi đọc tất cả các bài cho đến quảng cáo, kem Hynos của anh Bảy Chà mặt mày đen thui đen thui, cười thấy hàm răng trắng bóng như ngọc trai. Quảng cáo các hãng xe đi về Lục tỉnh, đi ra miền Trung, xà bông giặt đồ, xà bông thơm Cô Ba... Má tôi chỉ rầy lấy lệ mỗi lần biết tôi lén đọc sách! Có lần ba tôi bắt gặp tôi đang ngủ quên trong kẹt bồ lúa, tay còn ôm quyển sách! Thế là tôi bị no đòn... khóc lóc hứa hẹn xin tha đủ điều với ông già. Nhưng tôi vẫn chứng nào tật nấy, luôn lén đọc sách mỗi khi ba vắng nhà. Có lẽ vì quen tật đó, mà tôi đam mê viết và đọc sách thừa anh”.

Bên ngoài nắng bình minh rạng rỡ, tiếng chim kêu líu lo trên những cây cao sát nhà hàng xóm. Gió mát mẽ dễ chịu vùn vùn đưa hương hoa lá cỏ cây trong quanh nhà. Chị Lệ Hồng châm thêm cà-phê cho chồng và cho tôi, còn phu quân tôi thì chị thêm trà và châm nước sôi vào bình.

Tôi cười nhẹ, bảo với ông gia chủ:

- Còn đại huynh thì sao, cơ duyên nào Tô Ngọc huynh trở thành nhà văn nổi tiếng về truyện ma, và anh đã thành danh khi tôi còn là học sinh Trung học. Anh đã phát hành bao nhiêu tác phẩm truyện ngắn, truyện dài đã phát hành rồi vậy?

Anh cười hề hề trên cái miệng cố hữu luôn có nụ cười hiền lành tươi như hoa, xinh như ngọc, mà trước khi gia đình từ Illinois qua đây tôi đã hỏi nhà văn Hồ Trường An: “...Anh có quen biết với anh chị văn nghệ sĩ nào ở Sacramento không, cho biết để tôi làm quen khi đến đó...?” Anh suy nghĩ một hồi rồi bảo: “Tôi có quen biết chớ không thân lắm với nhà văn Tô Ngọc.

Anh ấy có tướng người cao ráo, nước da trắng, mặt mày diễm đạm, ăn nói lịch sự từ tốn, và dễ mến nhứt là nụ cười, chị đến vùng đó, đi đâu mà nhìn

người đàn ông nào có miệng cười như ông Địa như ông Phật là Tô Ngọc đó đa...” Nên khi anh Thanh Thương Hoàng đãi bữa ăn có khoảng mười người “đón người phương xa”, nhìn chung quanh tôi biết ngay người ngồi đối diện là nhà văn Tô Ngọc (bởi có nụ cười y như răng mà nhà văn HTA đã diễn tả).

Giọng đều đều của anh Tô Ngọc, kể:

“- Là con một của mẹ và bố tôi, dĩ nhiên là được ông bà hai bên cưng chiều lắm. Bố tôi rất mong muốn tôi theo nghề ông. Nhưng khi học xong phổ thông tôi ham vui, không thích ràng buộc trong những nghề nghiệp làm theo giờ hành chính nên đi làm ký giả, làm báo, viết văn... Những việc mà khi nào thích tôi mới làm, dĩ nhiên là có mẹ tôi làm hậu thuẫn, luôn giúp lúc tôi thiếu thốn. Sau khi bố tôi qua đời, bà còn trẻ mà ở vậy thờ chồng nuôi con. Nên tôi kính yêu và sùng bái má tôi hơn cả thiên sư!

Thưa chị, tôi sanh năm 1935, đến năm 1959 bắt đầu làm báo và viết:

* Làm báo: Ngôn Luận, Văn Nghệ Tiền phong, Sài Gòn (1959-1964)

* Làm báo: Chính Luận, Chọn Lọc, Sài Gòn (1964-1975)

* Thành viên BCH, Nghiệp Đoàn Ký Giả Việt Nam (1969- 1975)

* Tù cải tạo (Văn Nghệ Sĩ Chống Cộng. Ngày 6-4-1976 về năm 1987)

* Định cư tại Hoa Kỳ năm 1993

* Làm báo Tiếng Vang năm 1999

Tác phẩm đã xuất bản trước năm 1975: Băng Khuâng (1963), Kỹ Thuật Láy Chồng (Tập truyện 1965), Quỷ Sóng Ăn Người, Ma Sói Rừng Thiêng, Hàm giết người (Truyện kinh dị, chọn lọc 1967-1968) Tập truyện “Hàm Giết Người” được tái bản, ở Hoa Kỳ vào thập niên 80, khi tôi còn bị tù cải tạo ở quê nhà! Tôi còn những tác phẩm đã hoàn tất đăng trên báo:

Mầm Non Mầm Già, Sài Gòn Chịu Chơi, Vết Thương, Tuổi Hòn, Khác Vọng Đôi Mười, Đảng Cướp Liên Hành Tinh, Đoạn Hòn Dao, Con Rùa Vàng, Vườn Vui, Nợ Yêu, Bóng Trắng, Ma Hời, Lời Nguyễn Của Quỷ, Giặc Cờ Đen... (Một số đã in thành sách, một số sẽ in).

Con buồn chợt đến, tôi lên tiếng hỏi nhỏ:

- Anh Tô Ngọc nè, phải chăng đây là cái nghiệp của người cầm bút!

Suốt những tháng năm dài những văn nghệ sĩ đem tài sức của mình của tha nhân cống hiến cho đời... Chế độ nào cũng vậy, Văn Học Nghệ Thuật bao giờ cũng cần phải có để đất nước mở mang theo trào lưu tiến hóa với các nước khác chớ. Có tội tình chi đâu mà phải bị bọ ma dương hắc đạo Công sản Việt Nam trừ dập đoạ đày tù cải tạo gần 12 năm như anh, còn hơn quân nhân công chức cao cấp ở Chánh thể Cộng Hòa vậy?

Anh Tô Ngọc chớp chớp mắt đắm chiêu nhìn không gian cao rộng, thờ dài, nhếch miệng cười buồn bã:

- Có khác chớ chị, tụi Cộng sản sợ nhất là nói lên “sự thật”, nên giới Văn Nghệ Sĩ luôn bị chúng kết tội nặng lắm! Chị cũng biết, chỉ một lời thốt ra thôi nó có thể ảnh hưởng rất lớn mạnh hơn cả thiên binh vạn mã! Tác phẩm “Nọc

Độc Văn Hóa Nô Dịch” Chính Nghĩa xuất bản tại TP H C Minh năm 1984 đã kết án tôi và một số nhà văn khác trước năm 1975, họ bảo:

“*Bạn biệt kích văn hóa do Mỹ đào tạo nhằm mục đích phá hoại chế độ, như: Duyên Anh, Nhã Ca, Bằng Lang, Văn Quang, Nguyễn Thụy Long, Tô Ngọc, Dương Nghiễm Mậu*”. Chúng bắt tôi ngày 6 tháng 4 năm 1976 trả tự do ngày 9 tháng 8 năm 1987 gần 12 năm đọa đày! Tôi vào Mỹ với lý do tỵ nạn Chánh Trị ngày 16 tháng 9 năm 1993, ở Sacramento cho đến nay.

Anh Tô Ngọc ngừng nói, hớp ngụm cà phê, nhìn chúng tôi cười bảo:

- Âu cũng là cái duyên, nên vợ chồng tôi mới gặp anh chị, để hôm nay chúng ta cùng ăn sáng đây...

Nhìn đồng hồ đã đến giờ phải đi đám sinh nhật của chị bạn, tôi và phu quân cảm ơn anh chị bữa ăn sáng thịnh soạn và được nghe anh chị tâm sự, cùng kể lại ít nhiều những kỷ niệm thật hết sức trân quý. Ông nhà tôi không quên hẹn và mời anh chị cuối tuần nào đó ra thăm vùng ngoại ô, và ghé qua ăn trưa ở tệ xá với chúng tôi.

Mặc dù ở xa thành phố Sacramento cả giờ lái xe, nhưng anh chị Ngọc và vợ chồng tôi cũng thường gặp nhau trong những buổi sinh hoạt của các hội đoàn, đoàn thể Cộng đồng người Việt ở địa phương. Có khi các diễn giả ở xa đến thuyết trình về một đề tài Văn Học Nghệ Thuật, Triển lãm tranh ảnh, buổi hòa nhạc, văn nghệ gây quỹ cho thương phế binh còn kẹt ở quê nhà, ra mắt sách, hội chợ Tết Nguyên Đán, lễ Trung Thu, kỷ niệm ngày Quốc Hận 30 tháng tư đen, ngày Quân Lực... Và thường thì chúng tôi cũng hay điện đàm thăm hỏi nhau.

Anh Tô Ngọc người miền Bắc “Ngàn Năm Văn Vật”, chúng tôi người miền Nam, nhất là tôi “Con cá gô bỏ trong gổ nhậy gồ gồ” nhưng rất trân trọng anh là một trong những nhà văn có tánh tình hòa nhã, chân thật, hiền lành, không bon chen, không háo danh, hay ganh tỵ trước thành công của người khác... Anh là một trong những nhà văn, ký giả, nhà báo kỳ cựu đã thành danh lúc còn trong nước, trước năm 1975, đã cho tôi nhiều cảm mến mà tôi hân hạnh quen biết trên văn đàn, hay gặp gỡ ở hải ngoại, nơi có thừa vật chất nhưng thiếu thốn chút tình người!

Trong lúc điện đàm thăm hỏi anh chị, có lần tôi bảo:

- Phu quân tôi nói anh Tô Ngọc chân thật, hiền lành, vui vẻ... đẹp lão phương phi giống “Lão Ngoan Đồng” sẽ trẻ mãi không già, như trong phim kiếm hiệp: “Anh Hùng xạ điêu” và “Thần Điêu Đại Hiệp” của Kim Dung. Riêng tôi thì nghĩ anh là người giữ chữ “tín”, dù cho ai đó làm việc xấu, anh không thích họ, nhưng khi có người hỏi đến anh cũng trả lời không biết... Chớ anh không “vạch lá tìm sâu” boi móc, “đổ dầu vào lửa” hoặc thêm thắt cho chuyện ít xích ra to, chuyện không thành có... để thiên hạ không ưa nhau, thù hằn và oán ghét nhau chơi... anh cũng ít khi chê bai ai, hay khen lấy lòng. Đức tín như vậy rất khó thấy ở xứ lạ quê người, nên tôi chắc anh không có kẻ thù, và anh cũng không hờn giận ai hả anh Tô Ngọc?

Anh cười hì hì rồi cao giọng, bảo:

- Chị làm rồi tôi có kẻ thù chứ, đó là tụi Việt cộng! Hi, nộ, ái, ố... đã sinh ra trên cõi đời này ai mà không có, tôi cũng không ngoại lệ. Tôi giận dữ và tuyệt giao ngay với kẻ nào hỗn láo hoặc nói sai sự thật về gia đình tôi, nhất là hiền mẫu tôi... “Nhân vô thập toàn” Việt cộng có ưa tôi đâu, và tôi ghét chúng nhiều hơn, bởi “Quan Công cũng có kẻ thù và Tào Tháo còn có bạn” mà chị!

Nhớ hôm ra mắt cuốn “Tâm Cầm” của cựu giáo sư nhà văn nữ Cao Thanh Tâm (hiền thê của cố bác sĩ Tôn Thất Sang). Quy tụ rất đông văn nghệ sĩ có tầm vóc ở địa phương và từ nhiều nơi về tham dự. Tác giả có nhã ý nhờ tôi nói cảm nghĩ của mình về quyển sách. Sau khi nói xong trở về chỗ ngồi, anh Tô Ngọc đang bận bấm máy hình lia chia, lúc sau dừng lại bên tôi bảo nhỏ: “...Phải vậy chứ, được lắm chị nói ngắn gọn mà đi sát đề của tác phẩm...” Tôi thầm cảm ơn nhà văn Tô Ngọc, anh chỉ nói ngắn ấy thôi, tôi cũng cảm thấy khoan khoái và ấm lòng!

Trong tầng lớp những cây viết đã thành danh cùng thời với nhà văn Tô Ngọc, thật sự tôi chưa nghe ai phê phán về anh. Thí dụ như có một vị, tôi biết anh hiểu rõ mà không thân thiện... tôi lên tiếng hỏi anh để hiểu biết người đó hơn. Anh cười cười không nói, cũng không kể về người mà tôi hỏi thăm dù ở khía cạnh nào, tốt hay xấu... Rồi anh nhẹ giọng bảo với tôi rằng:

“Chị cũng biết những gì hôi tanh dù gói kín thế nào cũng có ngày bốc mùi.

Xin lỗi, và đừng buồn vì tôi không trả lời chị ở bất cứ người nào và trường hợp nào... trừ khi chị hỏi về văn chương thơ phú, hoặc những sự việc gì đó là của tôi! Chị là người tinh tế, hãy khách quan tự vận dụng cái tài và khả năng của mình mà suy đoán, mà nhận xét đi... Bởi vì ở trên đời không có ai là hoàn hảo đâu chị ơi...” Anh không trả lời những gì tôi hỏi mà cứ vòng vo

tam quốc không đầu vào đâu! Nhưng trong tâm tư tôi, anh đúng là một nhà văn, ký giả, nhà báo lão thành khả kính để cho tôi tôn trọng và cảm phục.



*Nhà văn Tô Ngọc
Đã vĩnh viễn ra đi ngày 10 tháng 12 năm 2019
Tại Sacramento, Thượng thọ 85 tuổi.*

Người đời thường bảo rằng: “*Sống thì không bao giờ chết/ Còn chết thì sống mãi*” Có đúng như vậy không? Thật sự tôi không biết, nhưng tôi chắc chắn một điều là nhà văn Tô Ngọc sẽ sống mãi trong lòng người thân, bạn bè và những người mộ điệu anh. Hôm nay tôi viết một vài kỷ niệm với nhà văn Tô Ngọc lại đúng vào “Tháng Tư Buồn” mùa Quốc hận thứ 45 của người Việt Nam không Cộng sản! Và cũng thời gian này, trần thế đang bị cơn ác dịch của Tàu cộng giết hại không biết bao nhiêu sanh linh.

- * Tôi đã khóc mùa Quốc Hận Tháng Tư Đen!
- * Khóc nhà văn Tô Ngọc bậc đàn anh mà tôi ngưỡng phục.
- * Tôi khóc cho những người trên thế giới đã lìa xa cõi đời vì cơn ác dịch Corona Vũ Hán của Tàu cộng!

*“Xin nguyện cầu hương linh
Những người quá cố sớm về cõi vĩnh hằng”*

Tệ xá Diễm Diễm Khánh An
California ngày 30 tháng 4 năm 2020

DU THỊ DIỄM BUỒN

Email: dtdbuon@hotmail.com

Kính mời đọc thêm những sáng tác khác của tác giả tại:
<http://www.vietnamvanhien.org/DuThiDiemBuon.html>

www.vietnamvanhien.net

